

Trung Quốc

VỚI VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ X (2001 - 2005) VÀ XÂY DỰNG QUY HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ XI (2006 - 2010)

ĐỖ TIẾN SÂM*

Nội dung chủ yếu: Trình bày, phân tích tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ X (2001 – 2005) và việc xây dựng Quy hoạch 5 năm lần thứ XI. Quy hoạch 5 năm lần thứ XI đã quán triệt quan điểm “phát triển khoa học” và “lấy con người làm gốc”. Đồng thời, thể hiện tư duy mới của Trung Quốc trong việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

Từ khoá: Trung Quốc; kế hoạch; quy hoạch

Mở đầu

Trung Quốc là một nước lớn đang phát triển, hiện đã trở thành một nền kinh tế có quy mô thứ 4 và thương mại thứ 3 thế giới. Sự “trỗi dậy” của Trung Quốc đã và đang tác động làm thay đổi cục diện kinh tế khu vực và thế giới.

Bài viết này trình bày và phân tích việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ X (2001 – 2005) và việc xây dựng Quy hoạch 5 năm lần thứ XI (2006 – 2010) của Trung Quốc, sau đó rút ra một số nhận xét bước đầu.

I. VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ X (2001 – 2005)

1. Những thành tựu chủ yếu

Có thể nói rằng, thời gian thực hiện Kế hoạch 5 năm (2001 – 2005) đối với Trung Quốc là thời gian “không bình thường”⁽¹⁾, thời gian này, Trung Quốc phải đối mặt với nhiều tình huống phức

tạp trong và ngoài nước. Trung Quốc đã ngăn chặn thành công dịch SARS với những thành tựu lớn; ứng phó với những thay đổi mới sau khi gia nhập WTO, nhất là những tác động đến sản xuất của một số ngành và cải cách bộ máy chính phủ; hạn chế tương đối tốt những nhân tố không ổn định và không lành mạnh xuất hiện trong vận hành nền kinh tế; ứng phó với những tác động nghiêm trọng của cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ ở châu Á những năm cuối thế kỷ XX v.v...Tuy nhiên, nhờ sự nỗ lực của mình, nhiều chỉ tiêu của Kế hoạch đã hoàn

* TS. Viện Nghiên cứu Trung Quốc

thành trước thời hạn, sức mạnh tổng hợp của đất nước được tăng cường, đời sống nhân dân được cải thiện, địa vị quốc tế được nâng cao. Dưới đây là một số thành tựu chủ yếu:

- *Về kinh tế:* Năm 2005 so với năm 2000, GDP tăng trưởng 57,3%, bình quân năm tăng trưởng 9,5%; thu nhập tài chính tăng trưởng 1,36 lần, bình quân năm tăng 364,7 tỷ NDT. Trong 5 năm, tổng kim ngạch xuất khẩu tăng gấp 2 lần, luỹ kế FDI thực tế đạt 274,08 tỷ USD⁽²⁾.

- *Về xã hội:* Thu nhập khả dụng bình quân đầu người của cư dân thành thị và thu nhập ròng bình quân đầu người của cư dân nông thôn lần lượt tăng trưởng 58,3% và 29,2%; giải quyết việc làm mới cho cư dân thành thị được 42 triệu người; mức độ chi tiêu cho tiêu dùng như nhà ở, viễn thông, xe hơi, dịch vụ ... đều tăng 2 lần⁽³⁾.

- *Về chính trị:* Việc xây dựng nền chính trị dân chủ và xây dựng văn minh tinh thần tiếp tục được tăng cường; tố chất tư tưởng đạo đức, văn hoá khoa học và sức khoẻ của người dân được nâng cao⁽⁴⁾.

Riêng năm 2005, GDP đạt 18.232,1 tỷ NDT (tính theo tỷ giá NDT/USD: 8,1917/1 đạt khoảng 2.225,7 tỷ USD), tăng 9,9% so với năm trước; GDP bình quân đầu người khoảng 1700 USD; thu nhập tài chính đạt hơn 3000 tỷ NDT, tăng 523,2 tỷ NDT; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 1420 tỷ USD, tăng 23,2% so với năm trước; FDI thực tế đạt 60,3 tỷ USD, giảm 0,5% so với năm trước; dự trữ ngoại tệ cuối năm đạt 818,9 tỷ USD; giải quyết việc làm mới ở thành thị đạt 9,7 triệu người; thu nhập khả dụng bình quân đầu người của cư dân thành thị là 10.493 NDT, tăng 9,6% và thu nhập ròng bình quân đầu người cư dân nông thôn đạt 3.255 NDT, tăng 6,2% so với

năm trước. Các sự nghiệp KHKT, giáo dục, văn hoá, y tế, thể dục thể thao v.v...đều có bước phát triển. Đặc biệt việc phóng thành công tàu vũ trụ Thần Châu 6, đánh dấu một số lĩnh vực KHKT quan trọng của Trung Quốc đã đạt đến mức tiên tiến của thế giới⁽⁵⁾.

2. Những vấn đề còn tồn tại và đang đặt ra

Mặc dù đạt được những thành tựu rõ rệt nêu trên, nhưng trong sự phát triển kinh tế xã hội Trung Quốc thời kỳ Kế hoạch 5 năm lần thứ X vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề và mâu thuẫn, như:

- Kết cấu kinh tế không hợp lý, năng lực tự chủ sáng tạo chưa mạnh, phương thức tăng trưởng kinh tế chuyển biến chậm, tiêu hao tài nguyên và năng lượng quá lớn, ô nhiễm môi trường gia tăng;

- Mâu thuẫn về việc làm tương đối nổi bật;

- Quan hệ giữa đầu tư và tiêu dùng chưa hài hoà; chênh lệch phát triển giữa thành thị – nông thôn và giữa các vùng, cùng với chênh lệch thu nhập giữa các thành viên xã hội tiếp tục mở rộng;

- Sự nghiệp xã hội phát triển trì trệ⁽⁶⁾.

Tóm lại, Trung Quốc đã hoàn thành tốt đẹp Kế hoạch 5 năm lần thứ X với những kết quả rõ rệt so với mục tiêu đề ra, nhiều chỉ tiêu đã hoàn thành trước thời hạn. Tuy nhiên, Trung Quốc cũng đang đứng trước nhiều mâu thuẫn và vấn đề. Những điều đó là cơ sở buộc Trung Quốc phải có sự đổi mới tư duy trong việc xây dựng Quy hoạch 5 năm lần thứ XI.

II. VỀ QUY HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ XI (2006 – 2010)

Để xây dựng Quy hoạch 5 năm lần thứ XI, tháng 7 – 2003 Quốc vụ viện Trung Quốc đã tổ chức các nhóm chuyên gia ở các bộ, ngành, địa phương và viện nghiên cứu để chuẩn bị khởi thảo. Bản dự thảo đã được trình Hội nghị Trung ương 5 khoá XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc (10 – 2005) xem xét. Trên cơ sở bản Kiến nghị của Hội nghị Trung ương 5 khoá XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc, tiếp thu các ý kiến và kiến nghị của các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá X và kỳ họp thứ 4 Hội nghị chính trị hiệp thương toàn quốc khoá X, Quốc vụ viện Trung Quốc đã sửa đổi 34 điều của bản dự thảo, sau đó trình Quốc hội Trung Quốc kỳ họp thứ 4 khoá X phê chuẩn. Bản Quy hoạch đã đáp ứng yêu cầu mang tính vĩ mô, tính chiến lược, tính chính sách, qua đó làm rõ trọng điểm và trách nhiệm của Chính phủ. Về mặt nội dung, bản Quy hoạch đã quán triệt quan điểm phát triển khoa học và tư tưởng xây dựng xã hội hài hoà, tập trung giải quyết những vấn đề liên quan đến lợi ích thiết thân của nhân dân, đến mối quan hệ giữa cơ chế thị trường và điều tiết vĩ mô. Về mặt hình thức, bản Cương yếu Quy hoạch còn có những “hộp” nhỏ đưa ra những chỉ tiêu phát triển và công trình trọng điểm, làm cho Quy hoạch mang tính trực quan và rõ ràng hơn.

1. Mục tiêu chủ yếu của Quy hoạch

- *Mục tiêu tăng trưởng kinh tế:* Trên cơ sở tối ưu hoá kết cấu, nâng cao hiệu quả và giảm tiêu hao, thực hiện GDP bình quân đầu người năm 2010 tăng gấp đôi năm 2000;

- *Mục tiêu về chất lượng hiệu quả:* Hiệu suất lợi dụng tài nguyên nâng cao rõ rệt, tiêu hao năng lượng trên một đơn vị GDP giảm xuống khoảng 20% vào cuối thời kỳ 5 năm lần thứ XI (2010).

- *Mục tiêu về tự chủ sáng tạo:* Hình thành một loạt doanh nghiệp ưu thế có bản quyền trí tuệ và thương hiệu riêng, sức cạnh tranh quốc tế tương đối mạnh.

- *Mục tiêu về cải cách mở cửa:* Thể chế kinh tế thị trường XHCN tương đối hoàn thiện, kinh tế mở đạt đến trình độ mới, thu chi quốc tế cân bằng.

- *Mục tiêu về phát triển xã hội:* Phổ cập và củng cố giáo dục nghĩa vụ 9 năm, việc làm ở thành thị tăng lên, hệ thống an sinh xã hội tương đối kiện toàn, số người nghèo khổ tiếp tục giảm.

- *Mục tiêu về đời sống của nhân dân:* Mức thu nhập và chất lượng sống của dân thành thị và nông thôn phổ biến nâng cao, giá cả cơ bản ổn định, các điều kiện như nhà ở, đi lại, giáo dục, văn hoá, y tế, môi trường v.v... được cải thiện tương đối lớn.

- *Mục tiêu về pháp chế dân chủ văn minh tinh thần và an ninh công cộng:* Xây dựng pháp chế và văn minh tinh thần có tiến triển mới, tình trạng trị an xã hội và sản xuất an toàn có chuyển biến tốt hơn, xây dựng xã hội hài hoà có tiến bộ mới.

Như vậy, các mục tiêu trên đây đã bao hàm tương đối toàn diện các lĩnh vực

kinh tế xã hội, thể hiện tư tưởng chỉ đạo của quan điểm phát triển khoa học là toàn diện, hài hoà, bền vững và tư tưởng lấy con người làm gốc mà Hội nghị Trung ương 5 Đảng Cộng sản Trung Quốc đã nêu lên.

2. Những nhiệm vụ chủ yếu

Trên cơ sở nguyên tắc chỉ đạo và mục tiêu phát triển đã nêu trên, bản Quy hoạch nêu lên 10 nhiệm vụ chủ yếu trong thời kỳ Quy hoạch 5 năm lần thứ XI (2006 – 2010) bao gồm:

Một là, xây dựng nông thôn mới XHCN với các nội dung chủ yếu như: phát triển nông nghiệp hiện đại, tăng thu nhập cho nông dân, cải thiện bộ mặt nông thôn, phát triển nông dân loại hình mới (có văn hoá, hiểu kỹ thuật, biết kinh doanh), tăng đầu tư cho nông nghiệp và nông thôn, đi sâu cải cách nông thôn.

Hai là, thúc đẩy nâng cấp, tối ưu hoá cơ cấu công nghiệp với các nội dung như: phát triển nhanh ngành kỹ thuật cao, chấn hưng ngành chế tạo, ưu hoá phát triển ngành công nghiệp năng lượng, điều chỉnh kết cấu và bố cục công nghiệp nguyên vật liệu, nâng cao trình độ công nghiệp nhẹ - dệt may, tích cực thúc đẩy tin học hoá.

Ba là, đẩy nhanh phát triển ngành dịch vụ với các nội dung như: mở rộng phát triển các ngành dịch vụ mang tính sản xuất, làm phong phú dịch vụ mang tính tiêu dùng, thực thi các chính sách thúc đẩy ngành dịch vụ phát triển

Bốn là, phát triển hài hoà các vùng với các nội dung như: thực hiện chiến lược tổng thể phát triển vùng, thúc đẩy hình thành các vùng chức năng chủ thể,

thúc đẩy phát triển lành mạnh đô thị hoá....

Năm là, xây dựng xã hội tiết kiệm năng lượng với các nội dung như: phát triển kinh tế tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, tăng cường quản lý tài nguyên, lợi dụng hợp lý tài nguyên biển và khí hậu....

Sáu là, đi sâu thực hiện chiến lược khoa học giáo dục chấn hưng đất nước và chiến lược nước lớn nhân tài với các nội dung như: đẩy mạnh sáng tạo KHKT, ưu tiên phát triển giáo dục, thúc đẩy chiến lược cường quốc nhân tài.

Bảy là, đi sâu cải cách thể chế với các nội dung như: thúc đẩy cải cách thể chế hành chính, thể chế thuế, đẩy nhanh cải cách thể chế tiền tệ, hoàn thiện hệ thống thị trường hiện đại

Tám là, thực hiện chiến lược mở cửa cùng có lợi với các nội dung như: chuyển đổi phương thức tăng trưởng ngoại thương, nâng cao chất lượng sử dụng vốn nước ngoài, tích cực triển khai hợp tác kinh tế quốc tế....

Chín là, thúc đẩy xây dựng xã hội hài hoà XHCN với các nội dung như: làm tốt công tác dân số, nâng cao mức sống và sức khoẻ của nhân dân, tăng cường xây dựng an ninh công cộng, hoàn thiện thể chế quản lý xã hội....

Mười là, tăng cường xây dựng nền chính trị dân chủ XHCN với các nội dung như: phát triển dân chủ XHCN, thúc đẩy xây dựng pháp chế, tăng cường xây dựng liêm chính, trong đó coi trọng xây dựng kiện toàn hệ thống trưng trị và đề phòng tham nhũng coi trọng cả 3 khâu giáo dục, chế độ và giám sát.

Mười một là, tăng cường xây dựng nền văn hoá XHCN với các nội dung như: tăng cường xây dựng đạo đức tư tưởng, làm phong phú đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân, đi sâu cải cách thể chế văn hoá.

Mười hai là, tăng cường xây dựng quốc phòng và quân đội với các nội dung như: tăng cường toàn diện việc xây dựng quân đội, điều chỉnh ưu hoá công nghiệp KHKT quốc phòng, tăng cường năng lực động viên quốc phòng.

So với các nhiệm vụ hay giải pháp được nêu lên tại Đại hội XVI (2002), các nhiệm vụ được nêu lên trong bản Quy hoạch này cụ thể hơn và thứ tự ưu tiên cũng khác. Chẳng hạn, trong bản Quy hoạch này nội dung xây dựng nông thôn mới XHCN được đặt lên hàng đầu, còn trong Báo cáo chính trị Đại hội XVI đặt ở vị trí thứ hai. Điều đó cho thấy tầm quan trọng của việc giải quyết vấn đề “tam nông” (nông nghiệp, nông dân, nông thôn) ở Trung Quốc hiện nay.

3. Về cơ chế thực hiện Quy hoạch

Việc định ra Quy hoạch đúng đắn là quan trọng, nhưng quan trọng hơn là cơ chế để thực hiện, hay nói một cách khác là đưa Quy hoạch vào cuộc sống. Vì vậy, trong bản Quy hoạch lần này đã có một phần viết về việc kiện toàn cơ chế thực hiện Quy hoạch, bao gồm:

Một là, xây dựng cơ chế thực hiện phân loại chỉ đạo, trong đó chỉ rõ: định hướng phát triển và trọng điểm phát triển được đề cập đến trong bản Quy hoạch mang tính hướng dẫn đối với chủ thể thị trường, chủ yếu dựa vào hành vi tự chủ của chủ thể thị trường để thực

hiện, chính quyền các cấp phải duy trì cạnh tranh công bằng, ngăn cấm cục bộ địa phương và bảo hộ ngành nghề, không được can dự vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và sự vận hành bình thường của cơ chế thị trường; chủ yếu thông qua việc hoàn thiện cơ chế thị trường và cơ chế định hướng lợi ích để thực hiện, chính quyền phải thông qua đổi mới thể chế và hoàn thiện chính sách để phát huy tính tích cực, tính sáng tạo, đồng thời tạo ra môi trường chính sách và chế độ tốt đẹp cho chủ thể thị trường; chủ yếu thông qua kiện toàn các văn bản pháp quy, dùng biện pháp pháp luật và biện pháp kinh tế để thực hiện v.v...

Hai là, điều chỉnh và hoàn thiện chính sách kinh tế, trong đó chỉ rõ: phát huy đầy đủ tác dụng điều tiết của thuế; hoàn thiện thể chế quản lý đầu tư, cả trên phương thức đầu tư, tăng cường giám sát dự án; tăng cường và cải tiến chính sách ngành nghề....Đồng thời, căn cứ vào nguyên tắc tài chính công phải phục tùng và phục vụ cho chính sách công, theo đó lĩnh vực ưu tiên mà dự toán tài chính công phải sắp xếp bố trí bao gồm: giáo dục nghĩa vụ và y tế công cộng ở nông thôn, khuyến nông, giáo dục hướng nghiệp, đào tạo sức lao động nông thôn, sinh đẻ có kế hoạch, phòng chống thiên tai, an ninh công cộng, văn hoá công cộng, khoa học cơ bản và nghiên cứu kỹ thuật mang tính công ích, năng lượng và điều tra thăm dò địa chất đối với những khoáng sản quan trọng, phòng chống ô nhiễm môi trường, bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, an ninh quốc phòng v.v...

Ba là, kiện toàn thể chế quản lý Quy hoạch, những chỉ tiêu mang tính bắt buộc được xác định trong bản Quy hoạch này, có hiệu lực pháp luật, cần được đưa vào chỉ tiêu đánh giá tổng hợp và đánh giá thành tích phát triển kinh tế của các địa phương, các bộ ngành; các ngành liên quan của Quốc vụ viện cần phải tăng cường phân tích tình hình thực hiện và tiếp nhận sự kiểm tra giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với tình hình thực hiện Quy hoạch.

Trên đây là mục tiêu, nhiệm vụ và cơ chế bảo đảm cho việc thực hiện Quy hoạch 5 năm lần thứ XI của Trung Quốc. Trên cơ sở bản Quy hoạch tổng thể này, các ngành, các địa phương ở Trung Quốc cũng đã căn cứ vào tình hình cụ thể của các ngành, các địa phương, xây dựng Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của ngành mình, địa phương mình. Ví dụ: thành phố Quảng Châu tỉnh Quảng Đông trong Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm lần thứ XI của mình đã nêu lên các mục tiêu như: dân số có hộ tịch thành phố khống chế ở mức 8,1 triệu người, dân số thường trú 10,9 triệu người; GDP bình quân năm thời kỳ 2006 – 2010 đạt 12%, đến năm 2010, GDP đạt 950 tỷ NDT, GDP bình quân đầu người đạt 10.000 USD, tỷ trọng giá trị gia tăng của ngành dịch vụ trong GDP đạt 59%, tỷ trọng giá trị sản lượng của sản phẩm kỹ thuật cao chiếm trong tổng giá trị sản lượng công nghiệp đạt 30%, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 85 tỷ USD, chỉ tiêu tổng hợp tin học hoá đạt 90%, diện tích đường sá bình quân đầu người

cư dân thành thị đạt 15m², tỷ lệ đô thị hoá đạt 85% v.v...⁽⁷⁾

Nhận xét và kết luận

Qua trình bày và phân tích tình hình thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ X và xây dựng Quy hoạch 5 năm lần thứ XI đã nêu ở trên, chúng tôi rút ra một số nhận xét như sau.

1. Việc thực hiện thành công Kế hoạch 5 năm lần thứ X và Quy hoạch 5 năm lần thứ XI sẽ đặt nền móng quan trọng cho sự phát triển của Trung Quốc trong 10 năm tiếp theo.

Trong các văn kiện của mình, các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã xác định 20 năm đầu thế kỷ XXI là “thời kỳ then chốt”. Trong thời kỳ này, theo kinh nghiệm quốc tế, khi GDP bình quân đầu người từ 1000- 3000 USD, Trung Quốc sẽ xuất hiện 2 khả năng: *Một là*, “thời kỳ hoàng kim” cho phát triển và *hai là*, những mâu thuẫn bị tích tụ sẽ dẫn đến xã hội bị khủng hoảng, kinh tế không phát triển⁽⁸⁾.

Thực tế cho thấy, Trung Quốc đã hoàn thành trước thời hạn các mục tiêu đề ra của Kế hoạch 5 năm lần thứ X. Tuy nhiên, do phương thức tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc chưa thay đổi, nên cùng với sự tăng trưởng nhanh về kinh tế- nhiều vấn đề xã hội đã nảy sinh. Vì vậy, Quy hoạch 5 năm lần thứ XI đã coi trọng hơn vấn đề xã hội, nhất là nêu lên nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới XHCN. Thực chất đây là một sự “tháo ngòi nổ”, vì nông thôn hiện là nơi tích tụ nhiều mâu thuẫn về mặt xã hội. Nếu vấn đề “tam nông” được xử lý đúng đắn- đã sẽ là một “bảo đảm” cho việc hoàn

thành Quy hoạch, và điều quan trọng hơn là nó sẽ đặt nền móng quan trọng cho sự phát triển của 10 năm tiếp theo, để đến năm 2020 hoàn thành mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả.

2. Bản quy hoạch 5 năm lần thứ XI đã thể hiện tư duy mới của Trung Quốc trong việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

Trước đây, Trung Quốc đều dùng khái niệm “kế hoạch” khi xây dựng các kế hoạch 5 năm. Tuy nhiên, lần này khái niệm trên đã được thay thế bằng “quy hoạch”. Theo chúng tôi, đây không phải là sự thay đổi khái niệm thông thường mà là một sự đổi mới tư duy trong việc xây dựng kế hoạch. Việc thay đổi này cho thấy ba tín hiệu mới trong sự phát triển của Trung Quốc:

Một là, chuyển từ kinh tế kế hoạch sang kinh tế thị trường. Trước đây, việc xây dựng kế hoạch thường rất cụ thể, vi mô, mang tính chỉ tiêu. Nay chuyển sang xây dựng quy hoạch vĩ mô, phát huy vai trò cơ sở của thị trường trong bố trí các nguồn lực.

Hai là, giảm bớt các chỉ tiêu chi tiết có tính lượng hoá chuyển sang nắm vững điều tiết vĩ mô đối với sự phát triển kinh tế xã hội. Trước đây, các kế hoạch 5 năm thường có nhiều chỉ tiêu được lượng hoá, chẳng hạn, kế hoạch 5 năm lần thứ VII, riêng về công nghiệp có tới 28 chỉ tiêu được lượng hoá. Nay, trong quy hoạch 5 năm lần thứ XI chỉ có 2 con số. Hai con số này thể hiện tinh thần quan điểm phát triển khoa học và “lấy con người làm gốc”.

Ba là, thực hiện sự chuyển đổi chức năng của Chính phủ, từ chỗ quản lý vi mô sang vĩ mô, trực tiếp sang gián tiếp, quản lý theo dự án sang quản lý theo quy hoạch. Từ đây, theo quy hoạch mới, Chính phủ phải thực hiện tốt các chức năng như: Điều tiết kinh tế, giám sát thị trường, quản lý xã hội và dịch vụ công cộng.

3. Quy trình xây dựng quy hoạch thể hiện sự đổi mới phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Đảng Cộng sản Trung Quốc là một Đảng lớn và lâu đời trên thế giới. Tính đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã trải qua 28 năm lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa phong kiến và chủ nghĩa tư bản quan liêu, giành chính quyền trong cả nước, lập nên nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa; 57 năm cầm quyền trong đó có 28 năm lãnh đạo tiến hành cải cách mở cửa. Trước đó, mặc dù hoàn cảnh cầm quyền đã thay đổi, nhưng phương thức cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc vẫn không thay đổi, dẫn đến tình trạng “nhất nguyên hoá” (gộp Đảng với chính quyền), quyền lực quá tập trung, Đảng bao biện làm thay chính quyền v.v...

Tuy nhiên, điều đáng chú ý là từ sau cải cách mở cửa năm 1978, nhất là sau Hội nghị Trung ương 4 khoá XIII năm 1989, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã rất cố gắng trong việc tìm tòi nhằm thay đổi phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng. Biểu hiện ở chỗ: Trước đây, các kế hoạch phát triển đều do Đảng xây dựng, sau đó Quốc hội chỉ

thông qua một cách hình thức. Hiện nay, đối với Quy hoạch 5 năm lần thứ XI, Hội nghị Trung ương 5 khoá XVI Đảng Cộng sản Trung Quốc (10-2005) chỉ thông qua “kiến nghị”, sau đó bản kiến nghị được trình kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá X xem xét, bổ sung 34 điều rồi mới thông qua. Như vậy, những chủ trương của Đảng thông qua trình tự pháp luật đã trở thành ý chí của Nhà nước. Đây là một sự đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Tóm lại, trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm nước ngoài, tổng kết thực tiễn trong nước và đáp ứng yêu cầu tiến cùng thời đại, bản Quy hoạch 5 năm lần thứ XI vừa được Quốc hội Trung Quốc thông qua đã chỉ ra con đường phát triển, mô hình phát triển, chiến lược phát triển của công cuộc hiện đại hoá của nước này. Và việc đổi mới tư duy trong xây dựng quy hoạch nêu trên có giá trị tham khảo nhất định đối với Việt Nam.

CHÚ THÍCH:

(1) Ôn Gia Bảo, “*Thuyết minh về Bản kiến nghị chế định Quy hoạch phát triển kinh tế – xã hội quốc dân 5 năm lần thứ XI*” trong sách “*Dùng quan điểm phát triển khoa học để trừ tính toàn cục phát triển kinh tế – xã hội*”, NXB Nhân dân nhật báo, Bắc Kinh, 2005, tr. 296.

(2), (3) Ôn Gia Bảo, “*Báo cáo công tác Chính phủ tại Hội nghị lần thứ 4 Quốc hội khoá X Trung Quốc*”, dẫn theo Tân Hoa xã (Trung Quốc) ngày 5 – 3 – 2006.

(4) “*Dùng quan điểm phát triển khoa học để trừ tính toàn cục phát triển kinh tế – xã hội*”, sách đã dẫn, tr.14 – 45.

(5) Như chú thích (2), (3).

(6) Như chú thích (2), (3).

(7) Theo “*Quảng Châu nhật báo*”, ngày 24 – 3 – 2006.

(8) Kết quả điều tra và phỏng vấn 98 chuyên gia Chính phủ và phi chính phủ của giáo sư Đinh Nguyên Trúc, Giám đốc Trung tâm phục vụ tình nguyện và nghiên cứu phúc lợi thuộc trường Đại học Bắc Kinh thực hiện đầu năm 2004 cho thấy: 66,23% trả lời sẽ có và 33,77% trả lời không phát sinh khủng hoảng; lĩnh vực nổ ra khủng hoảng 44,25% từ xã hội, 35% từ kinh tế, 7,5% từ chính trị. Dẫn theo Đinh Nguyên Trúc: *Năm 2010- ba khả năng viễn cảnh Trung Quốc*. Tạp chí Chiến lược và Quản lý, số 4- 2004. (Bản dịch tiếng Việt của Viện Nghiên cứu Trung Quốc, tháng 4- 2005)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. “*Cương yếu Quy hoạch phát triển kinh tế xã hội quốc dân 5 năm lần thứ XI (2006- 2010)*”. Mạng Tân Hoa Xã Trung Quốc ngày 16- 3- 2006

2. “*Dùng quan điểm phát triển khoa học thống lĩnh toàn cục phát triển kinh tế xã hội*” (Tài liệu học tập kinh nghiệm Quy hoạch 5 năm lần thứ XI). NXB Trường Đảng Trung ương, Bắc Kinh, 2005

3. “*Lý giải về sách lược to lớn 5 năm lần thứ XI*”. NXB Phương Chính, Bắc Kinh, 2005

4. “*Những vấn đề lý luận và thực tiễn to lớn mà cán bộ Đảng, chính quyền quan tâm từ sau Hội nghị Trung ương 4 khoá XVI đến nay*”. NXB Trường Đảng Trung ương, Bắc Kinh, 2005

5. “*Phương hướng phát triển 5 năm tới của Trung Quốc*”. NXB Trường Đảng Trung ương Trung Quốc, 2006.